TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày: 31/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và bà Nguyễn Thị Điệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Bích Loan - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy- Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị; địa chỉ: F N, khu phố C, xã T, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

1. LÊ ĐÌNH N, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2000, tại Quảng Trị; CCCD số: 045200000719; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã Á, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình P, sinh năm 1973 và con bà Võ Thị N1, sinh năm 1975, đều trú tại: Thôn P, xã Á, tỉnh Quảng Trị; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S, Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ VĂN V, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1990, tại Quảng Trị; CCCD số: 045090009089; nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1960 và con bà Lê Thị Hồng N2, sinh năm 1964, đều trú tại: Thôn L, xã V, tỉnh Quảng Trị; Vợ: Trần Thị Diệu Á, sinh năm 1990, trú tại: Thôn L, xã V, tỉnh Quảng Trị; Con: Có 01 người con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/12/2014, bị Công an huyện V xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi *"Cố ý gây thương tích"* (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 05/12/2014), đã nộp phạt vào ngày 11/11/2014.

Ngày 30/8/2018, bị Toà án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao*

thông đường bộ" (theo Bản án số 07/2018/HS-ST ngày 30/8/2018), đã chấp hành xong Bản án ngày 30/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S, Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN KHÁNH D, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2000, tại Quảng Trị; CCCD số: 045200008078; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh D1, sinh năm 1966 và con bà Cao Thị H, sinh năm 1969, đều trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Quảng Trị; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 2000, trú tại: Thôn Đ, xã V, tỉnh Quảng Trị; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2023, nhỏ sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S, Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Một thành viên V1; địa chỉ: thôn H, xã C, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Thái C – Giám đốc Công ty, CCCD số: 045083005068, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 16/7/2025, Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D cùng ngồi nhậu tại khu vực Cửa hàng X - T, thuộc khu phố B, xã T, tỉnh Quảng Trị. Trong lúc ngồi nhậu, N rủ V và D cùng sử dụng ma tuý, V và D đồng ý. Nin, V và D thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng, N bỏ ra trước 300.000 đồng để mua ma tuý, sau đó V và D góp lại trả cho N. Nin sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 ProMax, đăng nhập tài khoản Zalo "Bi", gọi đến tài khoản Z "Con công" của người đàn ông tên P1 (không rõ lai lịch), nhờ mua 10 viên ma tuý loại hồng phiến đưa đến khu vực đường T, sát bên Cửa hàng X - T. P1 đồng ý và báo giá 10 viên ma tuý 300.000 đồng, hẹn một lúc sau sẽ có người đưa đến. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 17/7/2025, N, V và D đang ngồi chơi trên cabin xe ô tô tải, biển kiểm soát 74G-004.85 (xe thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV V1), thì có một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave (không rõ biển kiểm soát) đi đến và dừng gần vị trí xe ô tô. Nin xuống xe đi đến vị trí của người đàn ông và đưa cho người này 100.000 đồng, còn 200.000 đồng hẹn lát sau quay lại lấy. Người này đồng ý và giao cho N 01 gói ni lông màu xanh, bên trong có 10 viên ma tuý loại hồng phiến, rồi điều khiển xe bỏ đi. Sau khi nhận ma tuý, N lên lại cabin xe ô tô và bỏ gói ma tuý trên sàn cabin (ở giữa ghế chính và ghế phụ). V dùng kéo cắt gói ma tuý, đổ nước lọc vào chai nhựa, đục lỗ gắn 01 ống hút bằng nhựa và giấy. Nin và Duy cắt các mãnh giấy kẽm trong gói thuốc lá để làm xẻng. Vĩnh bỏ 01 viên ma tuý lên xẻng, rồi để xẻng sát trước miệng ống hút nhựa và giấy, dùng bật lửa đốt phía dưới xẻng làm viên ma tuý nóng chảy, tạo khói, rồi dùng miệng hít ma tuý đưa vào cơ thể. Sau đó, N và D lần lượt sử dụng ma tuý, đến lượt người nào thì người đó tự dùng bật lửa đốt rồi hít. Nin, V và D sử dụng hết viên ma tuý thứ nhất, đang chuẩn bị sử dụng hết những viên ma tuý còn lại thì bị Tổ công tác Công an

xã T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 09 viên nén màu hồng, trong đó có 01 viên bị cháy xém, dụng cụ sử dụng ma tuý và các tang vật liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 833/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, xác định: 09 viên nén màu hồng thu giữ gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,8464gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ"

Cáo trạng số 11/ CT-VKSKV6 ngày 11/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Đình N từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2025; Bị cáo Lê Văn V từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2025; Bị cáo Nguyễn Khánh D từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2025.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 túi dán kín ký hiệu mã số MT833/PC04 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

- 01 mảnh ni long màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 chai nhựa trong suốt có gắn 01 ống hút và các xẻng làm từ mảnh giấy kẽm được các bị cáo dùng để sử dụng ma túy được bỏ trong 01 hộp giấy được dán kín bằng giấy trắng, ký hiệu BG có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Công an xã T, tỉnh Quảng Trị.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 12 PRO MAX, số IMEI: 356714117364394, có gắn thẻ SIM số 0325735357, mặt sau của thẻ SIM có in số 8984048000055436400 của bị cáo Lê Đình N.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XS MAX, mặt lưng màu vàng đồng đã qua sử dụng, số IMEI: 357277094333542

Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A13 mặt lưng màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 352469858270193; 357132378270193

Đối với người đàn ông tên P1, có tài khoản Z "Con Công" và người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave đến giao ma túy cho Lê Đình N vào ngày 17/7/2025, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra xác minh, tuy nhiên không xác định được nhân thân lai lịch của các người này, lúc nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Công ty TNHH Một thành viên V1 là chủ sở hữu xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 74G-004.85: Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D sử dụng ô tô làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, Công ty TNHH Một thành viên V1 không biết, nên không xem xét xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, thấy đúng với hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vụ việc; vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 17/7/2025, tại khu phố B, xã T, tỉnh Quảng Trị, tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D đã có hành vi tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ số ma túy và vật chứng khác tại hiện trường. Trong đó: Nin là người khởi xướng, góp tiền và liên hệ mua ma tuý, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma tuý; V là người đồng ý góp tiền mua ma tuý, cung cấp địa điểm và chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma tuý; D là người đồng ý góp tiền mua ma tuý, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma tuý. Tại bản Kết luận giám định số 833/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, xác định: "*09 viên nén màu hồng thu giữ gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,8464gam". Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ"*. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D bị Viện kiểm sát truy tố về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

*"**Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý***

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;".

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Văn V là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử vào năm 2018 và Công an huyện V xử phạt hành chính vào năm 2014; các bị cáo Lê Đình N và Nguyễn Khánh D không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Quảng Trị tại phiên tòa. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Tiếp tục tạm giam các bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với người đàn ông tên P1, có tài khoản Z "Con Công" và người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave đến giao ma túy cho Lê Đình N vào ngày 17/7/2025, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra xác minh, tuy nhiên không xác định được nhân thân lai lịch của các người này, lúc nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Công ty TNHH Một thành viên V1 là chủ sở hữu xe ô tô, nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 74G-004.85: Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D sử dụng ô tô làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, Công ty TNHH Một thành viên V1 không biết, nên không xem xét xử lý.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn xã T. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê, góp tiền và liên hệ mua ma tuý, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma tuý. Bị cáo V và D là người đồng ý góp tiền mua ma tuý, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma tuý, V là người chuẩn bị địa điểm sử dụng ma túy. Bị cáo V là người có nhân thân xấu, đã từng bị Công an xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích", đã bị Toà án xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo N và Vĩnh cao hơn bị cáo D.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 09 viên ma túy (trong đó, có một viên đã bị đốt cháy sém) các bị cáo đang tổ chức sử dụng thì bị cơ quan điều tra thu giữ được hoàn lại sau giám định được niêm phong mã số MT833/PC04 và 01 mảnh ni long màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 chai nhựa trong suốt có gắn 01 ống hút và các xẻng làm từ mảnh giấy kẽm được các bị cáo dùng để sử dụng ma túy được niêm phong trong 01 hộp giấy được dán kín bằng giấy trắng, ký hiệu BG có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Công an xã T, tỉnh Quảng Trị. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 12 PRO MAX, số IMEI: 356714117364394, có gắn thẻ SIM số 0325735357, mặt sau của thẻ SIM có in số 8984048000055436400 của bị cáo Lê Đình N, đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên hệ mua ma túy, do đó cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XS MAX, mặt lưng màu vàng đồng đã qua sử dụng, số IMEI: 357277094333542 của bị cáo Nguyễn Khánh D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A13 mặt lưng màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 352469858270193; 357132378270193 bị cáo Lê Văn V. Đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo các tài sản trên theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Đối với 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, BKS 74G-004.85, cơ quan điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của Công ty TNHH Một thành viên V1, các bị cáo sử dụng chiếc xe để làm địa điểm sử dụng ma túy Công ty không biết. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại xe cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Một thành viên V1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Lê Đình N, Lê Văn V** và **Nguyễn Khánh D** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Lê Đình N** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Lê Văn V** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh D** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 túi dán kín ký hiệu mã số MT833/PC04 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

- 01 mảnh ni long màu xanh, 01 bật lửa màu đỏ, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 chai nhựa trong suốt có gắn 01 ống hút và các xẻng làm từ mảnh giấy kẽm được các bị cáo dùng để sử dụng ma túy được bỏ trong 01 hộp giấy được dán kín bằng giấy trắng, ký hiệu BG có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Công an xã T, tỉnh Quảng Trị.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE 12 PRO MAX, số IMEI: 356714117364394, có gắn thẻ SIM số 0325735357, mặt sau của thẻ SIM có in số 8984048000055436400 của bị cáo Lê Đình N.

2.3 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XS MAX, mặt lưng màu vàng đồng đã qua sử dụng, số IMEI: 357277094333542. Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A13 mặt lưng màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 352469858270193; 357132378270193.

(Đặc điểm của vật chứng nêu ở trên được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Lê Đình N, Lê Văn V và Nguyễn Khánh D mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKS nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Đăng Khoa